

Bản án số: 124/2023/HS-PT

Ngày: 11-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Thẩm phán: 1. Bà Đoàn Thị Hương Giang
2. Ông Lê Công Huân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/TLPT-HS ngày 20/03/2023 đối với Trương Chí D do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2023/HS-ST ngày 14/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Trương Chí D (tên gọi khác: Cầu); giới tính: nam; sinh năm: 1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh; cư trú: 15 đường số 13, khu dân cư ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: không; con ông Trương Kim Dư và bà Lê Thị Đông; hoàn cảnh gia đình: có vợ (không đăng ký kết hôn), 01 con sinh năm 2016; tiền sự: không có.

Tiền án: Ngày 29/6/2001, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Bản án số 125/2001/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa thi hành xong khoản nộp án phí hình sự.

Nhân thân: Ngày 28/02/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo Bản án số 06/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/2018 và nộp xong án phí.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 13/6/2022 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Chí D là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng 11 giờ ngày 13/6/2022, D đến quán cà phê KN địa chỉ A35/32F đường NVL thuộc ấp 3A, xã BH, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, D đi bộ ra phía trước quán thì nhìn thấy ông Nguyễn Thành T là khách uống cà phê đang nằm ngủ trên võng, bên cạnh có dựng một xe gắn máy nhãn hiệu Honda Wave màu xám biển số 51T-8131 nên D nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe này. Sau đó, D lén lút dắt xe của ông T xuống lề đường NVL rồi khởi động xe nhưng máy không nổ. Lúc này, D dắt bộ xe đi trên đường NVL theo hướng về Quận 7 được khoảng 60 mét thì gặp ông Huỳnh Văn D1 là người đi đường điều khiển xe gắn máy biển số 66P1-545.09 từ phía sau chạy tới. Thấy vậy, ông Văn D1 nói D ngồi lên xe gắn máy biển số 51T-8131 để ông Văn D1 dùng chân đẩy xe đi giúp. Khi đẩy xe được khoảng 10 mét thì nghe phía sau có tiếng tri hô “Trộm” của ông T nên D liền xuống xe chạy bộ tẩu thoát đến trước địa chỉ số 135 đường NVL thuộc ấp 3A, xã BH, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị người dân cùng lực lượng tuần tra bắt giữ.

Tại bản kết luận đánh giá tài sản số 154/KL-HĐĐGTS ngày 20/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh thì giá trị xe mô tô biển số 51T7-8131 bị chiếm đoạt là 2.200.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Trương Chí D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội trên và xác nhận không quen biết với ông Huỳnh Văn D1.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 33/2023/HS-ST ngày 14/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Trương Chí D 01 (một) năm 06 (tháng) tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKSBC đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đồng thời không áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm kết luận cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, mức hình phạt đã tuyên là thỏa đáng.

Tuy nhiên, cấp sơ thẩm nhận định Trương Chí D chưa thi hành án phí hình sự sơ thẩm tại Bản án số 125/2001/HSST ngày 29/6/2001 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nên lần phạm tội này thuộc trường

hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là không phù hợp quy định của pháp luật. Vì qua xác minh, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh xác nhận do Tòa án có thẩm quyền chưa chuyển Bản án nên Chi cục chưa ra Quyết định thi hành án chủ động buộc Trương Chí D nộp tiền án phí. Do đó, căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 70 Bộ luật Hình sự và Công văn số 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo D được đương nhiên xóa án tích vào ngày 24/9/2007.

Đồng thời, tài sản trộm cắp là chiếc xe mang biển số 51T7-8183 có trị giá 2.200.000 đồng, đã được thu giữ và trả lại cho bị hại nên việc bị cáo phạm tội là gây thiệt hại không lớn nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, sửa một phần bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị trong hạn luật định nên hợp lệ.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 13/6/2022 tại quán cà phê KN (địa chỉ A35/32F đường NVL, ấp 3A, xã BH, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh) Trương Chí D đã lén lút chiếm đoạt xe gắn máy biển số 51T7-8131 trị giá 2.200.000 đồng của ông Nguyễn Thành T thì bị bắt quả tang. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử đánh giá như sau:

[1] Về việc áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Ngày 29/6/2001, Trương Chí D bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Bản án số 125/2001/HSST. Ngày 24/9/2001, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 334/QĐ.CNRKC đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với D do bị cáo rút đơn kháng cáo. Qua xác minh, Trương Chí D đã chấp hành xong hình phạt chính, đối với số tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm tổng cộng 100.000 đồng, Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh chưa ra Quyết định thi hành án, bị cáo chưa chấp hành về phần này.

Đổi chiếu quy định tại điểm a khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự thì Bản án số 125/2001/HSST ngày 29/6/2001 đã hết thời hiệu thi hành. Đồng thời, kể từ ngày hết thời hiệu thi hành bản án trên, Trương Chí D đã không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 70 Bộ luật Hình sự thì bị cáo đương nhiên được xóa án tích nên Tòa cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” là bất lợi đối với bị cáo.

[2] Về việc áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tài sản trộm cắp là xe gắn máy biển số 51T7-8131, theo kết luận định giá có giá trị còn lại là 2.200.000 đồng, tương ứng với mức khởi đầu của khung hình phạt đồng thời tài sản cũng đã thu hồi trả cho chủ sở hữu nên thiệt hại do hành vi của bị cáo gây ra là không lớn. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[3] Mặc dù, cấp sơ thẩm có sai sót về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt đã tuyên là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt chính đối với Trương Chí D.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Sửa bản án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: **Trương Chí D** 01 (một) năm 06 (tháng) tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2022.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND H. Bình Chánh; (1)
- Chi cục THA H. Bình Chánh; (1)
- TAND H. Bình Chánh; (2)
- Công an H. Bình Chánh; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (18) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hà